ỦY BAN NHÂN DÂN **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: /TTr-UBND	*Đắk Lắk, ngày tháng năm 2026*

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH
Về việc ban hành Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ cho hộ gia đình chưa sử dụng điện lưới quốc gia đầu tư lắp đặt hệ thống điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ có lưu trữ điện trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk, giai đoạn 2027 – 2028

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Lắk

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15; Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, ban hành Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ cho hộ gia đình chưa sử dụng điện lưới quốc gia đầu tư lắp đặt hệ thống điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ có lưu trữ điện trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk, giai đoạn 2027 – 2028, với những nội dung chủ yếu sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

1. Cơ sở chính trị, pháp lý

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Điện lực số 61/2024/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Căn cứ Nghị quyết số 70-NQ/TW ngày 28/8/2025 của Bộ Chính trị về bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045;

Căn cứ các Nghị định số 78/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản

quy phạm pháp luật, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 56/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Điện lực về quy hoạch phát triển điện lực, phương án phát triển mạng lưới cấp điện, đầu tư xây dựng dự án điện lực và đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư dự án kinh doanh điện lực;

Căn cứ Nghị định số 58/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Điện lực về phát triển điện năng lượng tái tạo, điện năng lượng mới, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 243/2026/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 351/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2026-2030;

Căn cứ Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 30/3/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp tục tăng cường thực hiện tiết kiệm điện và phát triển điện mặt trời mái nhà.

Luật Điện lực số 61/2024/QH15 được Quốc hội thông qua và có hiệu lực từ ngày 01/02/2025; Tại khoản 2 Điều 22 Luật Điện lực số 61/2024/QH15 quy định *"Căn cứ khả năng kỹ thuật, điều kiện kinh tế và khả năng ngân sách nhà nước trong từng thời kỳ, Thủ tướng Chính phủ,* ***Hội đồng nhân dân cấp tỉnh*** *ban hành* ***chính sách hỗ trợ cho hộ gia đình lắp đặt điện tự sản xuất, tự tiêu thụ*** *như sau: a) Hỗ trợ về tài chính cho đầu tư lắp đặt điện mặt trời mái nhà và hệ thống lưu trữ điện; b) Hỗ trợ kỹ thuật về thiết kế, giải pháp bảo đảm an toàn chịu lực công trình, giải pháp phòng cháy, chữa cháy".*

Khoản 1 Điều 21 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 (sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15) quy định:

"1. Hội đồng nhân dân cấp tỉnh ban hành nghị quyết để quy định: a) Chi tiết điều, khoản, điểm và các nội dung khác được giao trong văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên…".

Điểm l khoản 9 Điều 31 Luật Ngân sách nhà nước năm 2025, quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân các cấp: *"Quyết định các chế độ chi ngân sách để thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, an sinh xã hội, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn, phù hợp với tình hình thực tế và khả năng cân đối của ngân sách địa phương".*

2. Cơ sở thực tiễn

Đắk Lắk có tiềm năng phát triển các nguồn năng lượng tái tạo, đặc biệt là thủy điện, điện mặt trời và điện gió. Thời gian qua, hệ thống nguồn điện trên địa

bàn tỉnh từng bước được đầu tư, phát triển, góp phần bảo đảm cung cấp điện phục vụ sản xuất, kinh doanh và sinh hoạt của Nhân dân. Tính đến ngày 30/9/2026, tổng công suất nguồn điện trên địa bàn tỉnh đạt khoảng 3.773,914 MW. Trong đó, các nguồn điện đang vận hành phát điện ổn định gồm: 25 nhà máy thủy điện, tổng công suất lắp đặt khoảng 1.223,67 MW; 16 nhà máy điện mặt trời, tổng công suất 1.607,75 MWp (tương đương 1.231,36 MW); 06 dự án điện gió, tổng công suất 628,8 MW; 01 nhà máy điện sinh khối, công suất lắp đặt 30 MW và khoảng 7.539 hệ thống điện mặt trời mái nhà, tổng công suất lắp đặt 825,105 MWp (tương đương 660,084 MW). Với quy mô nguồn điện hiện có, hệ thống cơ bản đáp ứng nhu cầu sử dụng điện trên địa bàn tỉnh, ước khoảng 3,93 tỷ kWh trong năm 2026, đồng thời bổ sung nguồn điện cho hệ thống điện quốc gia. Mặc dù hệ thống nguồn điện trên địa bàn tỉnh đã được đầu tư phát triển với quy mô tương đối lớn, song việc tiếp cận điện lưới quốc gia của người dân tại một số khu vực vẫn còn hạn chế, hiện vẫn còn một số hộ gia đình chưa được sử dụng điện lưới quốc gia. Vì vậy, bên cạnh việc phát triển các nguồn điện, cần tiếp tục quan tâm đầu tư, hoàn thiện hệ thống lưới điện, nhất là tại các khu vực vùng sâu, vùng xa, nhằm từng bước bảo đảm nhu cầu sử dụng điện, cải thiện điều kiện sinh hoạt và nâng cao chất lượng cuộc sống của Nhân dân.

Để có cơ sở xây dựng chính sách phù hợp, ngày 23/10/2026 Sở Công Thương có Công văn số 4418/SCT-QLNL đề nghị Công ty Điện lực Đắk Lắk và các hợp tác xã điện rà soát, cung cấp số liệu hộ gia đình chưa sử dụng điện lưới quốc gia. Theo Công văn số 12874/ĐLPC-KD ngày 28/10/2026 của Công ty Điện lực Đắk Lắk, trên địa bàn tỉnh hiện còn 784 hộ dân chưa được sử dụng điện lưới Quốc gia thuộc 12 thôn, buôn của 09 xã, gồm: Ea Kiết, Ea Wy, Ea H'Leo, Tam Giang, Ea Ô, Ea Knốp, Ea Súp, Cư Pui, Krông Nô; các hộ dân này chủ yếu cư trú ở khu vực hẻo lánh, cách xa lưới điện hiện hữu; Hợp tác xã điện Ea Kuăng báo cáo có 02 hộ chưa sử dụng điện lưới quốc gia thuộc 02 thôn của xã Ea Phê (tại Báo cáo ngày 26/10/2026). Tổng số liệu bước đầu là 786 hộ chưa sử dụng điện lưới quốc gia trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

Để rà soát, chuẩn hoá số liệu, ngày 30/10/2026 Sở Công Thương có Công văn số 45288/SCT-QLNL đề nghị UBND các xã, phường phối hợp với Công ty Điện lực Đắk Lắk/Điện lực trực thuộc; các Hợp tác xã điện tiến hành rà soát, sửa đổi, bổ sung, cung cấp thông tin các hộ gia đình chưa sử dụng điện lưới quốc gia thuộc hộ dân tộc thiểu số hoặc hộ nghèo, hộ cận nghèo trên cơ sở danh sách hiện có. Theo số liệu UBND các xã, phường cung cấp, có 790 hộ gia đình đang cư trú trên địa bàn tỉnh, chưa sử dụng điện lưới quốc gia và chưa lắp đặt hệ thống điện mặt trời mái nhà; trong đó có 715 hộ dân tộc thiểu số hoặc hộ nghèo, hộ cận nghèo. Đây là số liệu rà soát tại thời điểm xây dựng dự thảo, làm cơ sở dự kiến kinh phí;

việc xác định hộ được hỗ trợ thực hiện theo đúng đối tượng, điều kiện quy định tại Nghị quyết.

Trên cơ sở số liệu tham khảo từ các tài liệu (Globalsolar – kho dữ liệu quan trắc năng lượng mặt trời miễn phí của Ngân hàng Thế giới), báo cáo khảo sát của các nhà đầu tư cho thấy: Khu vực tỉnh Đắk Lắk có cường độ bức xạ ngang trung bình (GHI) từ 4,00 đến 4,03 kWh/m^2/ngày; tổng số giờ nắng hiệu quả trong năm khoảng 2.172 - 2.489 giờ/năm; trung bình mỗi 1kW công suất điện mặt trời trong 01 năm sản xuất được 1,364 nghìn kWh, phù hợp với việc đẩy mạnh phát triển năng lượng tái tạo, đặc biệt là điện mặt trời mái nhà theo định hướng "tự sản xuất, tự tiêu thụ" của Chính phủ.

Việc ban hành chính sách hỗ trợ lắp đặt hệ thống điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ có lưu trữ điện cho các hộ gia đình là cần thiết và khả thi, góp phần bảo đảm an sinh xã hội, nâng cao năng suất lao động, chất lượng cuộc sống của người dân, tạo điều kiện tiếp cận thông tin, nâng cao dân trí. Qua đó, góp phần thực hiện thành công chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững và phong trào "cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới", phong trào "vì người nghèo - không để ai bị bỏ lại phía sau" của Chính phủ.

II. MỤC ĐÍCH BAN HÀNH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích ban hành

- Việc hỗ trợ cho hộ gia đình chưa được sử dụng điện lưới quốc gia, nhất là hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ dân tộc thiểu số, nhằm từng bước bảo đảm điều kiện tiếp cận điện phục vụ sinh hoạt, học tập, thông tin liên lạc và phát triển sản xuất, qua đó góp phần thực hiện các mục tiêu về an sinh xã hội, giảm nghèo và bảo đảm an ninh năng lượng. Nội dung này phù hợp với định hướng tại các nghị quyết của Đảng như: Nghị quyết 57-NQ/TW ngày ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Nghị quyết số 70-NQ/TW ngày 28/8/2025 của Bộ Chính trị về bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

- Phát triển hạ tầng cấp điện ổn định giúp các hộ gia đình chưa được sử dụng điện lưới quốc gia tiếp cận hệ thống thông tin truyền thông, nâng cao tri thức, phục vụ thắp sáng, sinh hoạt, cải thiện điều kiện học tập cho trẻ em, ứng dụng công nghệ trong sản xuất và cải thiện đời sống Nhân dân, góp phần hoàn thành các mục tiêu phát triển hạ tầng số toàn quốc.

- Chính sách góp phần thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững, bảo đảm an sinh xã hội và ổn định đời sống Nhân dân tại các khu vực vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới; đồng thời hỗ trợ thực hiện các chương trình, mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

2. Quan điểm xây dựng

- Đảm bảo dự thảo tuân thủ Luật Điện lực, Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các Nghị định của Chính phủ về phát triển điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ.

- Chính sách phải phù hợp với đặc thù địa hình chia cắt, điều kiện khí tượng thủy văn và điều kiện kinh tế - xã hội của tỉnh Đắk Lắk; tránh lãng phí và đảm bảo tính khả thi trong lắp đặt, bảo trì.

- Đối tượng được hỗ trợ là hộ gia đình đang cư trú trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk và chưa sử dụng điện lưới quốc gia.

- Hỗ trợ bằng tiền sau khi hộ gia đình hoàn thành lắp đặt, nghiệm thu, bàn giao, đưa hệ thống vào sử dụng; mức hỗ trợ căn cứ chi phí thực tế đủ điều kiện, không vượt mức tối đa tương ứng với từng nhóm đối tượng.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

Thực hiện Quyết định số 56/QĐ-HĐND ngày 08 tháng 11 năm 2026 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh về việc ban hành danh mục văn bản quy định chi tiết và nội dung giao quy định thuộc thẩm quyền ban hành của Hội đồng nhân dân tỉnh. Theo đó, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh thống nhất việc xây dựng Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ cho hộ gia đình lắp đặt điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk theo trình tự, thủ tục rút gọn.

Việc cụ thể hóa tên gọi của dự thảo Nghị quyết so với tên nội dung được nêu tại Quyết định số 56/QĐ-HĐND được thực hiện trên cơ sở xác định cụ thể phạm vi, đối tượng và thời gian thực hiện chính sách trong quá trình xây dựng dự thảo. Theo đó, tên gọi tại Quyết định số 56/QĐ-HĐND là "Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ cho hộ gia đình lắp đặt điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk"; tên dự thảo Nghị quyết được xác định cụ thể là "Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ cho hộ gia đình chưa sử dụng điện lưới quốc gia đầu tư lắp đặt hệ thống điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ có lưu trữ điện trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2027 - 2028". Việc xác định cụ thể này nhằm tập trung nguồn lực hỗ trợ nhóm hộ chưa tiếp cận điện lưới quốc gia, đồng thời làm rõ loại hệ thống được hỗ trợ và thời gian thực hiện; nội dung chính sách vẫn được xây dựng trên cơ sở khoản 2 Điều 22 Luật Điện lực và nội dung được giao tại Quyết định số 56/QĐ-HĐND.

Thực hiện Công văn số 18055/UBND-CNXD ngày 08/11/2026 của UBND tỉnh về việc triển khai Quyết định số 56/QĐ-HĐND ngày 08/11/2026 của HĐND tỉnh, trong đó giao Sở Công Thương căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao để chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành các Nghị quyết thuộc danh mục tại Quyết định nêu trên (kèm theo) bảo đảm đúng trình tự, thủ tục, chất lượng và tiến độ theo quy định,

trong đó trong đó có Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ cho hộ gia đình lắp đặt điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

Trên cơ sở nhiệm vụ được UBND tỉnh giao, Sở Công Thương đã chủ trì tham mưu xây dựng dự thảo Nghị quyết và hồ sơ có liên quan; UBND tỉnh đã xem xét, chỉ đạo hoàn thiện hồ sơ để trình cấp có thẩm quyền theo quy định. Quá trình xây dựng dự thảo được thực hiện như sau:

1. Sở Công Thương rà soát các quy định pháp luật hiện hành, xây dựng dự thảo Nghị quyết và dự thảo Tờ trình của UBND tỉnh; tổ chức lấy ý kiến các cơ quan, đơn vị có liên quan tại Công văn số ……/SCT-QLNL ngày 09/11/2026.

- Kết thúc thời gian lấy ý kiến, trong tổng số … đơn vị được lấy ý kiến, có … đơn vị có văn bản thống nhất và … đơn vị có văn bản góp ý đối với dự thảo. Ý kiến của Sở Tài chính (nếu có) được tổng hợp, tiếp thu, giải trình theo văn bản góp ý chính thức; cập nhật số, ngày và nội dung Công văn của Sở Tài chính trước khi hoàn thiện hồ sơ trình.

2. Trên cơ sở ý kiến góp ý của các cơ quan, đơn vị, Sở Công Thương tổng hợp, tiếp thu, giải trình, chỉnh lý dự thảo Nghị quyết và hồ sơ có liên quan; gửi Sở Tư pháp thẩm định tại Công văn số …../SCT-QLNL ngày …/11/2026.

3. Sở Tư pháp ban hành Báo cáo thẩm định số …./BCTĐ-STP ngày …/11/2026. Trên cơ sở Báo cáo thẩm định, Sở Công Thương nghiên cứu, tiếp thu, giải trình, hoàn thiện dự thảo Nghị quyết và hồ sơ có liên quan; gửi Sở Tư pháp tại Công văn số …../SCT-QLNL ngày …./11/2026.

4. Ngày …./11/2026, Sở Tư pháp có Công văn số …../STP… về việc góp ý dự thảo Nghị quyết sau thẩm định. Trên cơ sở ý kiến của Sở Tư pháp, Sở Công Thương tiếp tục hoàn thiện dự thảo Nghị quyết và hồ sơ trình UBND tỉnh.

5. Sau khi xem xét hồ sơ do Sở Công Thương tham mưu, UBND tỉnh đã có Tờ trình số …../TTr-UBND ngày …./…./2026 báo cáo, xin ý kiến Đảng ủy UBND tỉnh về dự thảo Nghị quyết. Trên cơ sở đó, Đảng ủy UBND tỉnh đã có Tờ trình số …../TTr-ĐU ngày …./…./2026 trình Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, cho ý kiến. Sau khi có ý kiến của cấp có thẩm quyền, UBND tỉnh chỉ đạo cơ quan chủ trì soạn thảo tiếp thu, hoàn thiện hồ sơ và trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định.

Quá trình xây dựng, hoàn thiện dự thảo Nghị quyết được thực hiện theo thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định chính sách hỗ trợ cho hộ gia đình chưa sử dụng

điện lưới quốc gia đầu tư lắp đặt hệ thống điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ có lưu trữ điện trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk, giai đoạn 2027 – 2028.

2. Đối tượng áp dụng

1. Hộ gia đình đang cư trú trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk và chưa được sử dụng điện lưới quốc gia;

2. Cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan.

3. Bố cục của dự thảo Nghị quyết

Dự thảo Nghị quyết gồm 07 điều:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Điều 3. Nguyên tắc hỗ trợ

Điều 4. Chính sách hỗ trợ

Điều 5. Nguồn kinh phí

Điều 6. Tổ chức thực hiện

Điều 7. Hiệu lực thi hành

4. Nội dung cơ bản:

Dự thảo Nghị quyết quy định 02 nội dung hỗ trợ: Hỗ trợ tài chính và hỗ trợ kỹ thuật. Hộ gia đình tự lựa chọn đơn vị cung cấp, lắp đặt. Việc hỗ trợ tài chính được xem xét sau khi hệ thống hoàn thành, nghiệm thu, bàn giao, đưa vào sử dụng.

4.1. Hỗ trợ tài chính

- Đối với hộ gia đình là người dân tộc thiểu số (được xác định theo thông tin về dân tộc trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư hoặc giấy tờ hợp pháp) hoặc thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo (theo Quyết định phê duyệt của cấp có thẩm quyền trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk): Tối đa 60.000.000 đồng/hộ.

- Hộ gia đình không thuộc đối tượng quy định tại gạch đầu dòng thứ nhất điểm này: Tối đa 30.000.000 đồng/hộ.

Để tham khảo mặt bằng giá, ngày 23/10/2026, Sở Công Thương có Công văn số 4420/SCT-QLNL đề nghị các đơn vị tư vấn, lắp đặt cung cấp báo giá hệ thống điện mặt trời mái nhà có lưu trữ điện. Sở đã tổng hợp 06 báo giá theo cấu hình và phạm vi cung cấp do từng đơn vị đề xuất. Cấu hình hệ thống làm căn cứ xây dựng danh mục thiết bị hỗ trợ (gồm: 04 tấm pin mặt trời công suất 0,625 kWp/tấm (tổng công suất 2,5 kWp); 01 bộ biến tần hybrid 3 kW; 01 tủ điện bảo vệ DC/AC; 01 pin lưu trữ Lithium sắt phosphate (LFP), điện áp danh định 25,6 V, dung lượng 100 Ah; dây dẫn, cáp điện, giá đỡ, ray lắp đặt và phụ kiện cần thiết; 01 bảng điện (bao gồm: 02 ổ cắm, 02 công tắc, 01 cầu dao 20A), 02 bóng đèn LED 30W và đui đèn, 150 m dây cáp muyle 2x4mm² và 20 m dây điện bọc nhựa Cu/PVC/PVC 2x0,75mm²) và xác định mức hỗ trợ tối đa để đầu tư hoàn chỉnh một hệ thống điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ có lưu trữ điện, đáp

ứng nhu cầu sử dụng điện sinh hoạt cơ bản của hộ gia đình.

Kết quả tổng hợp 06 báo giá có giá trị bình quân khoảng 61.543.886,67 đồng/hệ thống, là cơ sở tham khảo để đề xuất mức hỗ trợ tối đa 60.000.000 đồng/hộ đối với nhóm hộ dân tộc thiểu số, hộ nghèo, hộ cận nghèo. Đối với nhóm hộ còn lại, mức hỗ trợ tối đa 30.000.000 đồng/hộ được đề xuất bằng 50% mức hỗ trợ tối đa của nhóm ưu tiên, nhằm phân tầng mức hỗ trợ theo đối tượng thụ hưởng và giới hạn nghĩa vụ ngân sách; mức này là mức trần chính sách, không phải mức chi cố định.

BẢNG TỔNG HỢP BÁO GIÁ LẮP ĐẶT HỆ THỐNG ĐIỆN MẶT TRỜI MÁI NHÀ CÓ LƯU TRỮ ĐIỆN

TT	Đơn vị cung cấp	Tổng giá trị báo giá (đồng)
1	Công ty TNHH ĐTXD An Thuận Phát	56.183.760
2	Công ty Cổ phần Năng lượng tái tạo QP	49.806.000
3	Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Trần Hoàng Group	54.491.000
4	Công ty TNHH Kỹ thuật Điện và Viễn thông Trường Đức	49.826.000
5	Tổng Công ty CP Công trình Viettel – Chi nhánh Công trình Viettel Đắk Lắk	70.416.000
6	Viễn thông Đắk Lắk – VNPT	88.540.560
7	**Tổng cộng 06 báo giá**	**369.263.320**
8	**Giá trị bình quân 06 báo giá**	**61.543.886,67**

4.2. Hỗ trợ kỹ thuật

Hộ gia đình được hỗ trợ kỹ thuật thông qua việc tư vấn, cung cấp tài liệu hướng dẫn, sơ đồ thiết kế tham khảo và giải pháp kỹ thuật về thiết kế, lắp đặt hệ thống điện mặt trời mái nhà có lưu trữ điện; bao gồm giải pháp bảo đảm an toàn chịu lực công trình và phòng cháy, chữa cháy, phù hợp với quy mô, đặc điểm công trình và quy định của pháp luật.

Việc hỗ trợ kỹ thuật do Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng, Công an tỉnh, UBND cấp xã và Công ty Điện lực Đắk Lắk thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ. Sở Công Thương cung cấp tài liệu hướng dẫn chung, sơ đồ nguyên lý và yêu cầu kỹ thuật cơ bản; Sở Xây dựng hướng dẫn về an toàn chịu lực công trình; Công an tỉnh hướng dẫn về phòng cháy, chữa cháy; Công ty Điện lực Đắk Lắk hướng dẫn về an toàn điện và phối hợp xử lý các vấn đề kỹ thuật thuộc phạm vi quản lý; UBND cấp xã triển khai tài liệu hướng dẫn đến hộ gia đình. Việc hỗ trợ được thực hiện bằng tài liệu, thông tin và nhân lực hiện có; không tổ chức tư vấn, thiết kế riêng cho từng hộ, không thu phí của hộ gia đình và không bố trí khoản kinh phí hỗ trợ kỹ thuật riêng từ ngân sách nhà nước.

V. NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH VĂN BẢN VÀ THỜI GIAN TRÌNH THÔNG QUA/BAN HÀNH

1. Nguồn lực

- Về nguồn nhân lực và tổ chức thực hiện: Việc triển khai chính sách được thực hiện thông qua bộ máy, nhân lực hiện có của các cơ quan, đơn vị và chính quyền địa phương; không thành lập tổ chức mới, không làm phát sinh biên chế. UBND tỉnh chỉ đạo, phân công nhiệm vụ cụ thể cho các cơ quan, đơn vị có liên quan, bảo đảm rõ trách nhiệm trong từng khâu, cụ thể:

+ Sở Tài chính tham mưu UBND tỉnh cân đối, bố trí kinh phí thực hiện chính sách theo khả năng ngân sách và quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước; tham mưu phương án phân bổ kinh phí cho UBND cấp xã theo số hộ đủ điều kiện được hỗ trợ trên địa bàn, trình cấp có thẩm quyền quyết định. Hướng dẫn việc quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí theo quy định.

+ UBND cấp xã phối hợp rà soát, xác minh thông tin hộ gia đình; tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ và lập danh sách hộ đủ điều kiện, trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định theo phân cấp; tổ chức chi trả khi được giao dự toán và chịu trách nhiệm về tính chính xác của hồ sơ, danh sách, kết quả thực hiện; triển khai tài liệu hướng dẫn, sơ đồ thiết kế tham khảo và giải pháp kỹ thuật về thiết kế, lắp đặt hệ thống điện mặt trời mái nhà có lưu trữ điện đến hộ gia đình.

+ Hộ gia đình tự lựa chọn đơn vị cung cấp, lắp đặt; tự ký kết hợp đồng, thanh toán chi phí và chịu trách nhiệm về tính trung thực, hợp pháp của hồ sơ đề nghị hỗ trợ; tiếp nhận, sử dụng khoản hỗ trợ theo đúng quy định.

+ Sở Xây dựng, Sở Công Thương, Công an tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan hướng dẫn, phối hợp trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ về yêu cầu an toàn chịu lực công trình, phòng cháy, chữa cháy và các yêu cầu chuyên ngành khác.

+ Công ty Điện lực Đắk Lắk phối hợp cung cấp, đối chiếu thông tin về hiện trạng cấp điện của các hộ khi có đề nghị; hướng dẫn yêu cầu kỹ thuật, an toàn

điện và việc quản lý, sử dụng hệ thống theo quy định; phối hợp kiểm tra, hỗ trợ xử lý các vấn đề kỹ thuật trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của đơn vị.

+ Sở Công Thương chủ trì xây dựng tài liệu hướng dẫn chung, sơ đồ nguyên lý và các yêu cầu kỹ thuật cơ bản để hộ gia đình tham khảo khi lựa chọn, lắp đặt hệ thống; phối hợp với Sở Xây dựng, Công an tỉnh, UBND cấp xã và Công ty Điện lực Đắk Lắk hướng dẫn các nội dung thuộc lĩnh vực quản lý. Đồng thời, theo dõi, đôn đốc, tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện chính sách của các địa phương, báo cáo UBND tỉnh; không trực tiếp quản lý, sử dụng kinh phí hỗ trợ.

- Về kinh phí thực hiện: Theo số liệu rà soát, có 790 hộ gia đình chưa sử dụng điện lưới quốc gia và chưa lắp đặt hệ thống điện mặt trời mái nhà; trong đó 715 hộ thuộc một trong các đối tượng hộ dân tộc thiểu số, hộ nghèo, hộ cận nghèo, với mức hỗ trợ tối đa 60.000.000 đồng/hộ; 75 hộ còn lại được hỗ trợ tối đa 30.000.000 đồng/hộ. Tổng kinh phí hỗ trợ tối đa dự kiến là 45.150.000.000 đồng (bằng chữ: Bốn mươi lăm tỷ một trăm năm mươi triệu đồng), tính trong trường hợp tất cả các hộ đều đủ điều kiện và được hỗ trợ ở mức tối đa. Kinh phí thực tế được xác định căn cứ số hộ đủ điều kiện hỗ trợ, chi phí thực tế thuộc phạm vi hỗ trợ và dự toán được cấp có thẩm quyền giao.

2. Điều kiện bảo đảm thi hành Nghị quyết

- Sau khi Nghị quyết được thông qua, UBND tỉnh chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết đến các cơ quan, đơn vị, UBND cấp xã thuộc đối tượng hưởng hỗ trợ để thực hiện.

- Thường trực HĐND tỉnh, các Ban của HĐND tỉnh và Tổ đại biểu HĐND và đại biểu HĐND tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

3. Thời gian trình ban hành Nghị quyết:

Thời gian dự kiến trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, thông qua: Tại kỳ họp thường lệ tháng 12 năm 2026.

VI. NHỮNG VẤN ĐỀ XIN Ý KIẾN: Không.

GỬI KÈM THEO TỜ TRÌNH:

1. Dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chính sách hỗ trợ cho hộ gia đình chưa sử dụng điện lưới quốc gia đầu tư lắp đặt hệ thống điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ có lưu trữ điện trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk, giai đoạn 2027 – 2028.

2. Tờ trình của Sở Công Thương.

3. Bản tổng hợp ý kiến, tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý dự thảo, kèm theo các văn bản góp ý của các sở, ban, ngành;

4. Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp.

5. Bản tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp;

6. Công văn ý kiến của Sở Tư pháp về dự thảo sau thẩm định.

Trên đây là Tờ trình về việc ban hành Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ cho hộ gia đình chưa sử dụng điện lưới quốc gia đầu tư lắp đặt hệ thống điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ có lưu trữ điện trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk, giai đoạn 2027 – 2028, Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

***Nơi nhận*:**
- Như trên;
- TT. Tỉnh ủy;
- TT. HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Đại biểu HĐND tỉnh;
- Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh;
- Các sở: Tài chính, Tư pháp, Công Thương;
- Lưu: VT, CNXD.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Đào Mỹ